

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Hậu.

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn C (tên gọi khác: Không); sinh ngày 05 tháng 02 năm 1988 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T và bà Hoàng Thị Th; vợ: Hứa Thị T (đã ly hôn) con: có 01 con; tiền án: Có 01 tiền án – Tại Bản án số 68/2016/HSST ngày 22-11-2016 của Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị xử lý hình sự; bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 6 năm 2023, bị tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vi Văn T; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vi Văn Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn C sử dụng chất ma túy Heoin từ năm 2022, hình thức sử dụng là hít. Khi có nhu cầu sử dụng, C thường mua ma túy với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 09 giờ, ngày 13-6-2023, C một mình bắt xe khách (không nhớ loại xe gì và Biển kiểm soát) từ nhà đi đến một quán nước ở khu vực P, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ). C hỏi người đàn ông này “có biết chỗ bán ma túy không”, người đàn ông hỏi C “mua bao nhiêu”, C trả lời là “500.000 đồng”. Người đàn ông bảo C đưa tiền để đi mua hộ ma túy và sẽ lấy 50.000 đồng tiền công trong tổng số tiền 500.000 đồng mà C đã đưa. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đó rời đi, khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho C một gói giấy nhỏ màu vàng bên trong chứa chất ma túy Heoin. C nhận ma túy và đem về nhà chia số ma túy đã mua thành 03 (ba) gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, còn thừa một ít C đã sử dụng hết. Đối với 03 (ba) gói ma túy đã chia: C đã sử dụng 01 (một) gói; C đã bán 01 (một) gói với giá 100.000 đồng cho Vi Văn T sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tại trước sân nhà C vào ngày 13-6-2023; còn lại 01 (một) gói mục đích vừa sử dụng vừa bán cho người nghiện khác để kiếm lời nhưng chưa kịp sử dụng và bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) căn cước công dân mang tên Đinh Văn C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đỏ; số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 668/KL-KTHS ngày 19-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,025 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 700/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28-8-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 03 năm tù đến 04 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản, là người thuộc hộ nghèo. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu, tiêu huỷ chất ma túy sau giám

định và các vỏ bao gói. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo số tiền 900.000 đồng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu đỏ và 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đinh Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do là người thuộc hộ nghèo và xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội danh, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Tuy nhiên, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Kiểm sát viên và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng theo quy định của Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, ngày 13 tháng 6 năm 2023, bị cáo là người thực hiện hành vi bán 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng cho Vi Văn T. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Đinh Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền độc

quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định của điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo là người thuộc hộ nghèo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử lý hình sự nên không được coi là có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo không có tài sản, là người thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo và người mua hộ ma túy cho bị cáo: Do cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[11] Đối với Vi Văn T: Hành vi mua trái phép chất ma túy của Vi Văn T chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự và đã được xử lý theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xử lý trong vụ án này.

[12] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 900.000 đồng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu đỏ và 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đinh Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Văn C.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 293, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 16 tháng 6 năm 2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn C.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi ghữ “C cầm trên tay 01 tép ma túy” có chữ ký cùng tên của giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,001 gam ma túy Heroin và vỏ bao gói cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo Đinh Văn C số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). Số tiền được đựng trong 01 (một) phong bì của Công an xã Xuất Lễ ghi chữ “C tiền”.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn C: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đinh Văn C. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu đỏ, số IMEI: 356110094925093.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-8-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn C được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp